

Số: /TB-TTBVTV

Ninh Bình, ngày tháng năm 2024

## THÔNG BÁO

### Sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu, rầy lưng trắng và bệnh đạo ôn cổ bông hại lúa vụ Đông xuân 2023-2024

Vụ Đông xuân 2023-2024, toàn tỉnh đã gieo cấy lúa được 39.153,2 ha đạt 100% kế hoạch đề ra. Hiện tại trà lúa Xuân sớm đang ở giai đoạn trổ bông - chắc xanh; trà Xuân muộn ở giai đoạn phân hóa đòng - ôm đòng. Nhìn chung trên phạm vi toàn tỉnh lúa sinh trưởng và phát triển tốt. Tuy nhiên, qua kết quả điều tra tình hình dịch hại trên đồng ruộng cho thấy một số đối tượng đang phát sinh và có khả năng gây hại rộng trên các trà lúa, cụ thể:

**1. Sâu cuốn lá nhỏ:** sâu non lúa 1 gây hại cục bộ trên các trà lúa, mật độ hiện tại trên đồng ruộng phổ biến: 10-15 con/m<sup>2</sup>; nơi cao 30-50 con/m<sup>2</sup>; cá biệt trên 100 con/m<sup>2</sup> T<sub>4-N</sub> (huyện Kim Sơn, Yên Mô, Yên Khánh,...), bướm sâu cuốn lá nhỏ lúa 2 đã xuất hiện rải rác, nơi cao: 3-5 con/m<sup>2</sup>. Trong thời gian tới bướm sâu cuốn lá nhỏ lúa 2 ra rộ từ ngày 22/4-05/5, sâu non nở rộ từ ngày 28/4-11/5, gây hại rộng trên trà lúa Xuân muộn đang ở giai đoạn phân hoá đòng đến ôm đòng. Mật độ sâu phổ biến từ: 50-70 con/m<sup>2</sup>; nơi cao: 100-150 con/m<sup>2</sup>; cá biệt trên 300 con/m<sup>2</sup>. Nếu không phát hiện và phun trừ kịp thời, nhiều diện tích bị hại nặng sẽ sơ, trắng bộ lá đòng ảnh hưởng lớn đến năng suất lúa.

**2. Rầy nâu, rầy lưng trắng:** lúa 1 gây hại rải rác trên các trà lúa, hiện tại mật độ phổ biến: 100-150 con/m<sup>2</sup>; nơi cao: 500-700 con/m<sup>2</sup>; cá biệt trên 1000 con/m<sup>2</sup> T<sub>4-5-TT</sub>, (huyện Kim Sơn, Yên Khánh, Yên Mô,...). Trứng rầy lúa 2 đã xuất hiện, mật độ nơi cao: 500-700 quả/m<sup>2</sup>; cá biệt ỏ trên 1.500 quả/m<sup>2</sup> (huyện Yên Khánh, Yên Mô,...). Trong thời gian tới rầy cám lúa 2 sẽ nở rộ từ ngày 25/4-05/5 gây hại rộng trên các trà lúa, đặc biệt là trà lúa xuân muộn đang ở giai đoạn phân hoá đòng - ôm đòng. Mật độ phổ biến: 400-500 con/m<sup>2</sup>; nơi cao: 1.000-2.000 con/m<sup>2</sup>; cá biệt > 3.000 con/m<sup>2</sup> (huyện Kim Sơn, Yên Khánh, Yên Mô, Hoa Lư,...). Nếu không phát hiện và phun trừ kịp thời sẽ làm đổ lúa trên trà Xuân muộn, gây cháy ỏ trên trà lúa xuân sớm đang ở giai đoạn chắc xanh đến chín. Ngoài ra, rầy lưng trắng mang virus là môi giới truyền bệnh lùn sọc đen trên đồng ruộng.

**3. Bệnh đạo ôn cổ bông:** Bệnh đã gây hại cục bộ trên trà xuân sớm đang ở giai đoạn trổ bông đến chắc xanh, tỷ lệ bệnh nơi cao: 15-20 % số bông (huyện Nho Quan). Trên trà xuân muộn, bệnh đã xuất hiện rải rác trên lá và cổ lá đòng, tỷ lệ bệnh nơi cao: 0,5-1%; cá biệt: 2-3% số lá (huyện Nho Quan, Gia Viễn, Yên Mô,...). Trong thời gian tới, với nguồn bệnh sẵn có trên đồng ruộng, nếu điều kiện thời tiết thuận lợi

(nắng, mưa xen kẽ) bệnh đạo ôn cổ bông sẽ phát triển và gây hại rộng trên trà lúa trổ từ cuối tháng 4 và đầu tháng 5 đặc biệt hại nặng trên những ruộng đã bị bệnh đạo ôn lá, ruộng xanh tốt, gần nguồn bệnh, giống nhiễm như: TBR 225, Đài thơm 8, Nếp, Khang dân 18,... nếu không chủ động phun phòng kịp thời sẽ ảnh hưởng đến năng suất lúa.

Ngoài ra, sâu đục thân lúa 2 chấu lúa 2 gây hại cục bộ trên trà lúa trổ sau ngày 15/5 đối với các huyện Nho Quan, Gia Viễn, sau ngày 25/5 đối với các huyện Yên Mô, Yên Khánh, Kim Sơn, Hoa Lư, TP Tam Điệp, TP Ninh Bình; Chuột, bệnh khô vằn tiếp tục hại tăng trên các trà lúa; bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn, lúa cỏ hại cục bộ.

**Trước tình hình sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu, rầy lưng trắng, bệnh đạo ôn cổ bông có khả năng gây hại rộng trên các trà lúa, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đề nghị:**

1. Đảm bảo đủ nước cho các trà lúa làm đòng - trổ bông - nuôi hạt; bón hết lượng phân bón còn lại cho trà lúa Xuân muộn để tạo điều kiện cho cây lúa khoẻ tăng cường khả năng chống chịu các đối tượng dịch hại.

2. Kiểm tra đồng ruộng, phân rõ các trà lúa, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, dịch hại để phòng trừ kịp thời, không phun thuốc tràn lan để bảo vệ thiên địch và bảo vệ môi trường. Cụ thể:

+ *Đối với sâu cuốn lá nhỏ*: phun trừ trên những ruộng có mật độ sâu  $\geq 20$  con/m<sup>2</sup> khi sâu non tuổi 2 nở rộ. Thời gian phun trừ từ ngày 01/5-12/5 bằng một trong các loại thuốc đặc hiệu như: Clever 150SC, 300WG; Incipio<sup>®</sup> 200 SC; Director 70EC; Virtako<sup>®</sup> 40WG; Voliam Targo<sup>®</sup> 063SC; Silsau super 3.5 EC; Dylan 10WG... Những ruộng có mật độ sâu cao  $\geq 200$  con/m<sup>2</sup> phải tiến hành phun kép 2 lần, lần 2 cách lần 1 từ 5-7 ngày.

+ *Đối với rầy nâu, rầy lưng trắng*: thời gian phun trừ từ ngày 27/4-08/5. Cụ thể:

- Ở giai đoạn phân hoá đòng - ôm đòng: phun trừ trên những ruộng có mật độ  $\geq 2.000$  con/m<sup>2</sup> khi rầy tuổi 2 rộ, bằng một trong các loại thuốc nội hấp như: Penalty 40WP, Chess<sup>®</sup> 50WG, Titan 600WG, Applaud-Bas 27 WP, Palano 600WP, Sutin 5 EC; 50WP...

- Ở giai đoạn chắc xanh - đổ đúi: phun trừ trên những ruộng có mật độ  $\geq 1.000$  con/m<sup>2</sup> khi rầy tuổi 2 rộ, bằng một trong các loại thuốc tiếp xúc như: Nibas 50EC, Bassa 50EC, Vibasa 50EC... Chú ý khi sử dụng các loại thuốc trừ rầy tiếp xúc nhất thiết phải rẽ hàng để thuốc phun tiếp xúc trực tiếp với rầy và cần lựa chọn các loại thuốc đảm bảo thời gian cách ly khi thu hoạch.

+ *Đối với bệnh đạo ôn cổ bông*: phun phòng theo tốc độ lúa trổ trên những ruộng đã bị bệnh đạo ôn lá, ruộng xanh tốt, gần nguồn bệnh, giống nhiễm. Thời gian phòng trừ khi lúa thấp tho trổ từ 3-5% bằng một trong các loại thuốc đặc hiệu: Kasoto 200SC, Bump 650WP, Katana 20SC, Kabim 30WP, Filia<sup>®</sup> 525SE, Beam<sup>®</sup> 75WP, Bamy 75WP,...

+ *Đối với sâu đục thân lúa 2 chấu*: tiến hành phun trừ trên những ruộng có mật độ ổ trứng  $\geq 0,3$  ổ/m<sup>2</sup>, thời gian phun trừ sau ngày 15/5 đối với các huyện Nho Quan, Gia Viễn, sau ngày 25/5 đối với các huyện Yên Mô, Yên Khánh, Kim Sơn, Hoa Lư, TP Tam Điệp, TP Ninh Bình, bằng một trong các loại thuốc đặc hiệu như: Prevathon® 5SC, Virtako® 40WG; Voliam Targo® 063SC,...

+ *Đối với chuột hại*: tiếp tục diệt chuột bằng các biện pháp, trong đó chú trọng biện pháp thủ công như: Đào bắt, hun khói, đặt các loại bẫy, đây là biện pháp có hiệu quả cao để hạn chế sự gây hại của chuột trên đồng ruộng.

Ngoài ra, kết hợp phun trừ bệnh khô vằn, lem lép hạt; xử lý lúa cỏ bằng biện pháp nhổ bỏ.

*(Chú ý: Tùy tình hình cụ thể các địa phương cần xác định đối tượng dịch hại nào là chính để có biện pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả; có thể kết hợp phun trừ các đối tượng trên nhưng phải đảm bảo đủ liều lượng, lượng nước thuốc đã pha từ: 25-30 lít/sào).*

3. Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp các huyện, thành phố tăng cường kiểm tra đồng ruộng, tham mưu kịp thời cho UBND các huyện, thành phố; Chỉ đạo, hướng dẫn các xã, HTX và bà con nông dân các biện pháp kỹ thuật để phòng trừ kịp thời, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do dịch hại gây ra./.

**Nơi nhận:**

- Cục BVTV, Trung tâm BVTV phía Bắc } để b/c;
- Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT }
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp (Sở NN và PTNT);
- Trung tâm Khuyến nông, KL, KN;
- Báo, Đài PT-TH tỉnh;
- Phòng Nông nghiệp, Kinh tế các huyện, TP;
- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp các huyện, TP;
- Lưu: VT, KDTV.

NĐT

**CHI CỤC TRƯỞNG**

**Vũ Khắc Hiếu**